

Số : 11/KH-UBND

Như Quỳnh, ngày ... tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND thị trấn Như Quỳnh năm 2023.

Căn cứ Kế hoạch của UBND huyện Văn Lâm về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước huyện Văn Lâm năm 2023; UBND thị trấn Như Quỳnh xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2023 với những nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

- Đẩy mạnh đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử nhằm:
- Ứng dụng hiệu quả CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động, tiết kiệm ngân sách nhà nước.
- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và một số dịch vụ công trực tuyến cơ bản mức độ 4 có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp, làm minh bạch trong giải quyết hồ sơ hành chính góp phần nâng cao môi trường cạnh tranh.
- Phát triển, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng CNTT nhằm tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch hành động của tỉnh, huyện về Chính phủ điện tử.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT:

- Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT tại các cấp, các ngành nhằm tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử đồng bộ, kết nối liên thông, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.
- 100% cán bộ, công chức tại các phòng, ngành huyện và 90% cán bộ, công chức cấp xã được trang bị máy tính phục vụ xử lý công việc.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc.
- 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) của các phòng, ngành và UBND các xã, thị trấn được cập nhật, xử lý trên phần mềm quản lý văn bản điều hành.
- 60% văn bản không mật trình UBND các cấp và 80% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử có chữ ký số (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

c) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp
- Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Phân đầu 100% các bộ phận chuyên môn sử dụng phần mềm một cửa điện tử liên thông.

- Đến hết năm 2023, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 đạt 45% và dịch vụ công quan trọng được cung cấp trực tuyến ở mức độ 4 đạt 15%.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin:

a) Tiếp tục nâng cấp, đầu tư đồng bộ hệ thống trang thiết bị CNTT, mạng LAN hoạt động ổn định, kết nối Internet băng rộng cho tất cả các cơ quan nhà nước, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu triển khai Chính quyền điện tử.

b) Nâng cao chất lượng, mở rộng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Nhà nước, đáp ứng nhu cầu sử dụng thực tế và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; phối hợp triển khai hệ thống mạng diện rộng WAN kết nối các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, tỉnh.

c) Tham gia giao ban trực tuyến từ UBND tỉnh đến UBND huyện, đảm bảo các điều kiện về kỹ thuật phục vụ cuộc họp trực tuyến trên môi trường mạng.

d) Tiếp nhận trang thiết bị an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu cho hạ tầng CNTT; triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin trọng yếu.

e) Xây dựng hệ thống quản lý thiết bị tập trung, giám sát an toàn, an ninh thông tin tại cơ quan, đơn vị.

2. Phát triển và hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước:

a) Tiếp tục hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành và kết nối liên thông với cơ quan huyện.

b) Tiếp tục khai thác hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử công vụ trong xử lý công việc; các hệ thống được duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo an toàn thông tin.

c) Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong việc gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng nhằm đảm bảo tính pháp lý của văn bản điện tử.

d) Tích cực triển khai, nâng cao hiệu quả các hệ thống thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin chuyên ngành trong tất cả các ngành, lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của cơ quan nhà nước.

e) Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương; thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin, đảm bảo tuân thủ theo Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp:

a) Nâng cấp, tích hợp trên cổng thông tin điện tử của huyện các dịch vụ, các hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp của cơ quan nhà nước; cổng thông tin

điện tử của huyện là đầu mối cung cấp, trao đổi thông tin.

b) Thực hiện cập nhật thông tin thường xuyên, đầy đủ trên cổng thông tin điện tử theo các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

c) Ứng dụng hiệu quả, toàn diện phân mềm một cửa điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của UBND thị trấn nhằm đảm bảo cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tới người dân và doanh nghiệp.

d) Phối hợp đề nghị xây dựng Cổng/Trang thông tin điện tử cho UBND cấp xã nhằm tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp thêm kênh thông tin để giải quyết thủ tục hành chính; từng bước hình thành cơ quan hành chính điện tử, hiện đại từ cấp cơ sở.

e) Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn để người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính.

4. Công tác đào tạo, nâng cao nhận thức về công nghệ thông tin:

a) Cử cán bộ, công chức của cơ quan tham dự các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức nhằm nâng cao nhận thức, năng lực CNTT.

b) Cử cán bộ chuyên trách CNTT của cơ quan tham gia các lớp đào tạo và đào tạo lại do cấp trên tổ chức nhằm nâng cao năng lực, nghiệp vụ công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

c) Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, hội thảo và các hình thức khác nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp về lợi ích mạng lại trong việc xây dựng Chính quyền điện tử, đẩy mạnh cải cách hành chính.

5. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin:

a) Thực hiện nghiêm Kế hoạch về ứng phó sự cố đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và lỗ hổng bảo mật.

b) Thường xuyên rà soát, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách và hoàn thiện hành lang pháp lý về an toàn thông tin mạng.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp môi trường chính sách:

a) Rà soát, hệ thống văn bản về lĩnh vực công nghệ thông tin nhằm cụ thể hóa các quy định của Nhà nước trên địa bàn.

b) Triển khai ứng dụng CNTT theo Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

c) Thực hiện chính sách khuyến khích, ưu đãi cho cán bộ chuyên trách CNTT; thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến qua môi trường mạng.

d) Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT nhằm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả ngân sách nhà nước.

e) Gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan và cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng, đánh giá chỉ số cải cách hành chính hàng năm.

2. Giải pháp tài chính:

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch chủ yếu từ ngân sách tỉnh để đầu tư cho phát triển, ứng dụng và đào tạo nguồn nhân lực CNTT cho các cơ quan, đơn vị.

b) Huy động ngân sách huyện và nguồn vốn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân để đầu tư cho ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

3. Giải pháp triển khai:

a) Kết hợp chặt chẽ triển khai nội dung Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh; ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO.

b) Triển khai dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước phải đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ theo hướng tập trung, đúng định hướng Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh

c) Tăng cường sử dụng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

4. Tổ chức điều hành:

a) Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong việc ứng dụng CNTT.

b) Tập trung quán triệt, chỉ đạo quyết liệt việc ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị mình nhằm thay đổi lề lối, thói quen làm việc cũ, đẩy mạnh cải cách hành chính.

c) Phân công, bố trí một đồng chí phó chủ tịch phụ trách văn hóa chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai ứng dụng CNTT và cán bộ chuyên trách CNTT có năng lực, trình độ để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

d) Các đơn vị khi triển khai dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin có sử dụng ngân sách nhà nước phải có văn bản gửi UBND huyện, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, cho ý kiến để đảm bảo việc triển khai đồng bộ, thống nhất theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách huyện, tỉnh, nguồn vốn Trung ương hỗ trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Tài chính kế toán tham mưu dự toán ngân sách chi cho ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Bộ phận văn hóa xã hội:

a) Tham mưu xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND.

b) Phối hợp tham mưu về ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn.

2. Văn phòng UBND:

a) Tham mưu UBND phối hợp đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của UBND; tham mưu UBND ban hành quy chế về thi đua khen thưởng trong đó đưa kết quả ứng dụng CNTT là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm.

3. Tài chính kế toán:



Căn cứ các nhiệm vụ trong Kế hoạch, tham mưu UBND bố trí kinh phí cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao năm 2023.

4. Các ngành, các bộ phận chuyên môn, các cán bộ công chức thị trấn:

Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với với bộ phận văn hóa xã hội, Văn phòng UBND và các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện theo quy định, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- TT HĐND, Lãnh đạo UBND TT;
- Các ngành đoàn thể;
- Các bộ phận chuyên môn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Chèo Am

CHỦ TỊCH
Lê Chèo' Am

